

LỄ THẬT TIN LÀNH CỦA NƯỚC ĐỨC CHÚA TRỜI

Phần 5 - Giá mà những người được cứu chuộc phải trả cho được vào Nước Đức Chúa Trời - Bài 3.

Chúng ta tiếp tục suy gẫm ý nghĩa mâu nhiệm về những sự mà Gia-cốp, là người hình bóng về Đức Chúa Jêsus Christ-Đấng chăn chiên lớn của Đức Giê-hô-Va và cũng là hình bóng cho hết thảy những người được chọn vào chức vụ hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ, phải trải qua, hầu cho người xứng đáng với danh Y-sơ-ra-ên, là danh dành cho những người được đồng với Đức Chúa Jêsus Christ cai trị trong Nước Đức Chúa Trời.

Sáng thế ký 31:3-9: Đức Giê-hô-va phán cùng Gia-cốp rằng: **Hãy trở về xứ của tổ phụ ngươi, chốn bà con ngươi, Ta sẽ phù hộ ngươi. Gia-cốp bèn sai người gọi Ra-chên và Lê-a đến nơi cầm bầy súc vật của mình ngoài đồng, và nói cùng họ rằng: Ta thấy sắc mặt cha hai người đối cùng ta chẳng còn như trước nữa, nhưng nhờ Đức Chúa Trời của cha ta phù hộ ta. Chính hai người cũng biết rằng ta đã giúp cha hai người hết sức, còn cha hai người lại khinh bạc và mười lần thay đổi công giá ta; nhưng Đức Chúa Trời không cho phép người làm hại ta chút nào. Khi người dạy rằng: Các con chiên có đốm dùng làm công giá người, quả các con chiên đều sanh con ra có đốm. Còn nếu dạy rằng: Các con chiên có sọc dùng làm công giá người, quả các con chiên đều sanh ra có sọc. Thế thì, Đức Chúa Trời đã bắt súc vật của cha hai người cho ta đó!**

Bản King James version chép: ³ And the LORD^{H3068} said^{H559} unto Jacob^{H3290}, Return^{H7725} unto the land^{H776} of thy fathers^{H1}, and to thy kindred^{H4138}; and I will be with thee. ⁴ And Jacob^{H3290} sent^{H7971} and called^{H7121} Rachel^{H7354} and Leah^{H3812} to the field^{H7704} unto his flock^{H6629}, ⁵ And said^{H559} unto them, I see^{H7200} your father's^{H1} countenance^{H6440}, that it is not toward me as before^{H8543-H8032}; but the God^{H430} of my father^{H1} hath been^{H1961} with me. ⁶ And ye know^{H3045} that with all^{H3605} my power^{H3581} I have served^{H5647} your father^{H1}. ⁷ And your father^{H1} hath deceived^{H2048} me, and changed^{H2498} my wages^{H4909} ten^{H6235} times^{H4489}; but God^{H430} suffered^{H5414} him not to hurt^{H7489} me. ⁸ If^{H518} he said^{H559} thus^{H3541}, The speckled^{H5348} shall be thy wages^{H7939}; then all^{H3605} the cattle^{H6629} bare^{H3205} speckled^{H5348}: and if^{H518} he said^{H559} thus^{H3541}, The ringstreaked^{H6124} shall be thy hire^{H7939}; then bare^{H3205} all^{H3605} the cattle^{H6629} ringstreaked^{H6124}. ⁹ Thus God^{H430} hath taken^{H5337} away the cattle^{H4735} of your father^{H1}, and given^{H5414} them to me.

Trong các bài trước, chúng ta đã học và suy gẫm từ câu 1 đến câu 5 của đoạn Kinh-Thánh này, hôm nay chúng ta sẽ suy gẫm tiếp từ câu 6 tới câu 9 của đoạn 31 này. Nhưng trước hết, chúng ta cần phải nhớ đến Lời Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về giá trị của mọi Lời của Đức Chúa Trời được chép trong Kinh-Thánh, phải được tôn trọng, dù chỉ là một chấm, hay là một nét: “**Các người đừng tưởng Ta đến đặng phá luật pháp hay là lời tiên tri; Ta đến, không phải để phá, song để làm cho trọn. Vì Ta nói thật cùng các người, đang khi trời đất chưa qua đi, thì một chấm một nét trong luật pháp cũng không qua đi được cho đến khi mọi sự được trọn. Vậy, ai hủy một điều cực nhỏ nào trong những điều răn này, và dạy người ta làm như vậy, thì sẽ bị xứng là cực nhỏ trong nước thiên đàng; còn như ai giữ những điều răn ấy, và dạy người ta nữa, thì sẽ được xứng là lớn trong nước thiên đàng.**” (Ma-thi-ơ 5:17-19)

Tiếp theo bài trước (Phần 5 Bài 2), theo ý nghĩa thuộc thể, nghĩa là theo như văn tự đã chép, Gia-cốp đã gọi Ra-chên và Lê-a, là hai người vợ của mình, ra cánh đồng, nơi bầy chiên mà Gia-cốp đang chăn giữ ở đó, để tỏ cho họ biết lý do người muốn rời khỏi nhà La-ban, để trở về quê hương mình.

Gia-cốp nói với hai người vợ của mình, là Lê-a và Ra-chên rằng: **Chính hai người cũng biết rằng ta đã giúp cha hai người hết sức, còn cha hai người lại khinh bạc và mười lần thay đổi công giá ta; nhưng Đức Chúa Trời không cho phép người làm hại ta chút nào.**

Bản King James version chép hai câu 6 và 7 trên như sau: ⁶ And ye know^{H3045} that with all^{H3605} my power^{H3581} I have served^{H5647} your father^{H1}. ⁷ And your father^{H1} hath deceived^{H2048} me, and changed^{H2498} my wages^{H4909} ten^{H6235} times^{H4489}; but God^{H430} suffered^{H5414} him not to hurt^{H7489} me.

Để có thể hiểu được những sự mâu nhiệm được giấu trong các lời văn tự trong Kinh-Thánh, thì chúng ta phải nhờ vào sự mách bảo của Đức Chúa Jêsus Christ, khi Ngài nói về Nước Thiên đàng: “**Nước thiên đàng giống như của bầu chôn trong một đám ruộng kia. Một người kia tìm được thì giấu đi, vui mừng mà trở về, bán hết gia tài mình, mua đám ruộng đó.**” (Ma-thi-ơ 13:44)

Lời Đức Chúa Trời được ví là cây của sự sống đời đời và Lời của Đức Chúa Trời cũng được ví là hạt giống không hề hư nát, khi đã được gieo vào trong lòng của người ta, sẽ mọc lên và sanh bông trái cho sự sống lại và sự sống đời đời cho những người nào tiếp nhận, vâng giữ ở trong lòng và làm theo Lời Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus Christ đã công bố trước mặt Phi-lát, quan tổng đốc người Rô-ma, về lý do tại sao Ngài đã giáng thế: **“Thật như lời, Ta là vua. Nay, vì sao Ta đã sanh và vì sao Ta đã giáng thế: ấy là để làm chứng cho lẽ thật. Hễ ai thuộc về lẽ thật thì nghe lấy tiếng Ta.”**

Chức vụ làm **chứng cho Lẽ thật** cũng có nghĩa là chức vụ *làm chứng về Nước Thiên đàng*, còn được gọi là *Nước Đức Chúa Trời*, mà hết thảy những người được Đức Giê-hô-Va chọn cho được làm môn đồ của Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, sẽ làm, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng: **“Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, kể nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha.”** (Giăng 14:12)

Bản King James version chép câu 12 trên như sau: ¹²Verily^{G281}, verily^{G281}, I say^{G3004} unto you, He that believeth^{G4100} on^{G1519} me, the works^{G2041} that I do^{G4160} shall he do^{G4160} also^{G2548}; and greater^{G3187} works^{G2041} than these^{G5130} shall he do^{G4160}; because^{G3754} I go^{G4198} unto my Father^{G3962}.

Chữ **làm - do**^{G4160} chép trong câu trên, đó là chữ ΠΟΙΕΩ - poieo, số 4160 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự tạo nên, sự làm, sự thực hiện, sự làm cho, sự giải nghĩa, sự dịch thuật, sự đóng vai, sự hoàn thành, sự làm xong, sự thi hành, sự thực thi, sự rèn luyện trí óc, bài thi diễn thuyết, sự làm cho sạch, sự làm cho đồng ý, sự làm cho tán thành, sự làm cho chấp nhận, sự làm thủ tục cho có giá trị pháp lý, sự chiếu sáng, sự soi sáng, sự ban hành luật, sự trình bày, sự bổ nhiệm.*

Chữ **lớn hơn nữa - greater**^{G3187} chép trong câu 12 trên, đó là chữ ΜΕΙΖΩΝ - meizon, số 3187 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *rộng hơn, đầy đủ chi tiết, dài hơn, toàn cục, lớn hơn, có ý nghĩa hơn, nhiều hơn,*

Nhiều người tin Chúa đã nghĩ rằng, khi Đức Chúa Jêsus Christ đã trở về với Đức Chúa Cha, thì Ngài sẽ ban Thần Lẽ thật đến thế gian này để lập Hội-Thánh của Ngài và thông qua quyền phép của Đức Thánh-Linh mà những người tin Chúa sẽ làm được nhiều công việc lạ lùng, như đỗi quỷ, làm các phép lạ, chữa lành mọi thứ bệnh tật hơn, vì thời gian Chúa Jêsus thi hành chức vụ trên đất này không có bao nhiêu năm, còn Hội-Thánh của Ngài lại có nhiều thời gian và nhiều người sẽ nhận được sự chữa lành hơn và phép lạ xảy ra trên khắp đất này nhiều hơn...! Nhưng người ta đã bỏ qua công việc quan trọng hơn hết thảy những sự ấy, đó là sự làm chứng cho Lẽ thật, là điều mà Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ ở trên đất này đã không làm, như Lời Chúa đã làm và đã phán.

Quả thật là số người nhận được sự chữa lành, được giải cứu khỏi quyền lực của ma quỷ, được sống lại từ sự chết cùng với các lời tri thức được tỏ ra, các lời tiên tri cũng vậy, được xảy ra khắp nơi trên trái đất này, nhưng sự làm chứng cho lẽ thật, như Đức Chúa Jêsus đã phán với Phi-lát, thì chúng ta không thấy như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán, rằng : **kể nào tin Ta, cũng sẽ làm việc Ta làm; lại cũng làm việc lớn hơn nữa, vì Ta đi về cùng Cha.**

Kể từ ngày Lễ Ngũ-tuần năm 32 (A.D.), cho đến ngày nay, người ta đều nói đến sự yêu thương của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, đã ban Con một Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ cho thế gian này, hầu cho hễ ai tin Con ấy, sẽ không bị hư mất, nhưng được sự sống đời đời. Người ta đã nói và nhiều người tin Chúa đã thi hành đức tin để tiếp nhận những sự ban cho của Đức Thánh-Linh và thi hành chức vụ rao giảng Tin-Lành của Nước Đức Chúa Trời trên khắp đất này, nhưng chúng ta không thấy người ta làm chứng cho Lẽ thật, là điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về lý do Ngài đến thế gian này để làm công việc đó. Đức Chúa Jêsus Christ cũng đã phán với các môn đồ đầu tiên của Ngài về việc họ phải làm chứng về Ngài: **“Khi nào Đấng Yên ủi sẽ đến, là Đấng Ta sẽ bởi Cha sai xuống, tức là Thần lẽ thật ra từ Cha, ấy chính Ngài sẽ làm chứng về Ta. Còn các người cũng sẽ làm chứng về Ta, vì các người đã ở cùng Ta từ lúc ban đầu vậy.”** (Giăng 15:26-27)

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rất rõ về giá trị quan trọng của việc người ta phải được biết Lẽ thật, nghĩa là phải nhận biết Luật pháp của Thánh-Linh sự sống, là Luật pháp khiến cho tâm linh của loài người được sự sống lại và được sự sống đời đời.

Giăng 8:31-32: Bấy giờ Ngài phán cùng những người Giu-đa đã tin Ngài, rằng: Nếu các người hằng ở trong Đạo Ta, thì thật là môn đồ Ta; các người sẽ biết lẽ thật, và lẽ thật sẽ buông tha các người.

Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh cáo loài người về hết thảy các Lời của Đức Chúa Trời đã được chép trong Kinh-Thánh (trong năm sách của Môi-se) không được phép bỏ đi dù một chấm, hay là một nét, vì ngôn ngữ Hê-bơ-rơ đó là do Đức Giê-hô-Va ban cho loài người, có giá trị không thể dò hết được, vì thông qua ngôn ngữ mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người đó mà Ngài dắt dẫn tâm linh loài người ra khỏi quyền

lực của sự tội và sự chết, đem loài người đến nơi sáng láng lạ lùng của Đức Chúa Trời.

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán và Lời của Ngài mãi mãi là mạng lệnh, nhưng hầu như các môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ (ngoại trừ sứ đồ Phao-lô), đã chỉ chú ý đến sự khích lệ người ta đến với sự cứu chuộc, mà quên rằng, Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã tạo nên loài người ấy là để Ngài tìm một dòng dõi thánh, một nước tế lễ, mà chức vụ thầy tế lễ là chức vụ tôn cao Luật pháp của Đức Chúa Trời, không phải là Luật pháp văn tự, là luật pháp chỉ dành cho xác thịt của loài người trên đất này, còn Luật pháp của Thánh-Linh sự sống là Luật pháp thuộc về sự sống đời đời nơi thiên đàng, mà chức vụ thầy tế lễ nhà Vua sẽ tôn cao Luật pháp đó nơi thiên đàng, là Nước của Đức Chúa Jêsus Christ trong cõi đời đời.

Chúng ta có thể làm một sự so sánh về sự tăng trưởng của hai đứa trẻ, được nuôi với hai chế độ dinh dưỡng khác nhau, sẽ thấy rõ tầm quan trọng của chất dinh dưỡng đối với một đứa trẻ được nuôi với đủ mọi thứ dinh dưỡng cùng các chất căn bản tham gia vào sự nuôi dưỡng, duy trì sự sống và sự tăng trưởng thân thể, như chất đạm, chất béo, tinh bột, đường, muối, can-xi cùng các chất Vi-ta-min, cung cấp đầy đủ theo nhu cầu của sự sống, với một đứa trẻ được nuôi dưỡng không đủ các chất dinh dưỡng cơ bản mà một đứa trẻ cần phải có mỗi ngày, sẽ thấy sự khác biệt, khi cả hai đứa trẻ cùng phải đối diện với một hoàn cảnh khắc nghiệt cùng với nhiều thứ dịch bệnh đang lây lan trong xã hội. Chúng ta sẽ thấy đứa trẻ vì đã không được nuôi bằng các chất dinh dưỡng cần phải có, sẽ không đủ sức chống chọi với hoàn cảnh khắc nghiệt mà nó phải đối diện với.

Cũng một lẽ đó, nếu người tin Chúa mà không biết Lẽ thật, cũng như tâm linh đó không nhận được sự sáng thật của Lời Đức Chúa Trời chiếu sáng mình, thì làm thế nào mà ngọn đèn của Đức Giê-hô-Va nơi người đó có thể soi sáng cho tâm trí của người ấy, trong khi người ấy đang bị ma quỷ cầm buộc trong tội lỗi, để có thể giúp cho người ấy thắng được những sự cám dỗ của ma quỷ?

Qua các bài mà chúng ta đã học, nếu chúng ta dùng trí khôn của xác thịt mình để nhìn vào các lời được chép trong văn tự, chúng ta sẽ không hiểu đúng mục đích mà Giê-hô-Va Đức Chúa Trời đã cho phép những sự đó được xảy ra, dù Đức Chúa Trời đã phán đó là Luật pháp của Ngài, là con đường dẫn chúng ta đến với Đấng Christ và chúng ta càng thật không thể hiểu được tại sao những sự đó lại được gọi là sự làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ và cũng là các Lời chép về chúng ta ?

Đức Chúa Jêsus Christ đã cảnh cáo hết thảy các môn đồ của Ngài rằng:

Giăng 6:53-70: Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, nếu các ngươi không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các ngươi đâu. Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, Ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt Ta thật là đồ ăn, huyết Ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các ngươi đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời. Đức Chúa Jêsus phán những điều đó lúc dạy dỗ trong nhà hội tại thành Ca-bê-na-um. Có nhiều môn đồ nghe Ngài, thì nói rằng: Lời này thật khó; ai nghe được? Nhưng Đức Chúa Jêsus tự mình biết môn đồ lầm bầm về việc đó, bèn phán rằng: Điều đó xui các ngươi vấp phạm sao? Vậy, nếu các ngươi thấy Con người lên nơi Ngài vốn ở khi trước thì thế nào. Ấy là thần linh làm cho sống, xác thịt chẳng ích chi. Những Lời Ta phán cùng các ngươi đều là thần linh và sự sống. Song trong vòng các ngươi có kẻ không tin. Vì Đức Chúa Jêsus biết từ ban đầu, ai là kẻ không tin, ai là kẻ sẽ phản Ngài. Ngài lại phán rằng: Chính vì cố đó, mà Ta đã nói cùng các ngươi rằng nếu Cha chẳng ban cho, thì chẳng ai tới cùng Ta được. Từ lúc ấy, có nhiều môn đồ Ngài trở lui, không đi với Ngài nữa. Đức Chúa Jêsus phán cùng mười hai sứ đồ rằng: Còn các ngươi, cũng muốn lui chẳng? Si-môn Phi-e-rô thưa rằng: Lạy Chúa, chúng tôi đi theo ai? Chúa có những Lời của sự sống đời đời; chúng tôi đã tin, và nhận biết rằng Chúa là Đấng thánh của Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Ta há chẳng đã chọn các ngươi là mười hai sứ đồ sao? Mà một người trong các ngươi là quỷ!

Bây giờ chúng ta hãy xem ý nghĩa của Lời Chúa Jêsus đã phán về Kinh-Thánh làm chứng về Ngài:

Giăng 5:39: Các ngươi dò xem Kinh Thánh, vì tưởng bởi đó được sự sống đời đời: ấy là Kinh Thánh làm chứng về Ta vậy.

Bản King James version chép: ³⁹Search^{G2045} the scriptures^{G1124}; for in them ye think^{G1380} ye have^{G2192} eternal^{G166} life^{G2222}: and they are they which testify^{G3140} of me.

Chữ làm chứng - testify^{G3140} chép trong câu 39 trên, đó là chữ μαρτυρέω - martureo, số 3140 ra từ chữ μαρτυς - martus, số 3144 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *trở nên một bằng chứng, chứng có, vật làm chứng, sự chứng tỏ, sự chứng thực, sự biểu lộ, biên bản làm chứng, lời khai tại toà, bằng chứng về một người tử vì Đạo.*

Chúng ta sẽ hiểu như thế nào về Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán trên, nếu chúng ta sử dụng trí khôn của xác thịt mình mà đoán định?

Đức Chúa Jêsus Christ đã phán rằng: “Ta là sự sống lại và sự sống; kẻ nào tin Ta thì sẽ sống, mặc dầu đã chết rồi.” (Giăng 11:25)

Danh Đức Chúa Jêsus Christ được xưng là Lời Đức Chúa Trời và như vậy, khi chúng ta tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ ấy là chúng ta tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời và quyền phép của Lời Đức Chúa Trời vậy.

Ê-sai 55:8-13: **Đức Giê-hô-va phán: Ý tưởng Ta chẳng phải ý tưởng các người, đường lối các người chẳng phải đường lối Ta. Vì các tầng trời cao hơn đất bao nhiêu, thì đường lối Ta cao hơn đường lối các người, ý tưởng Ta cao hơn ý tưởng các người cũng bấy nhiêu. Vả, như mưa và tuyết xuống từ trên trời và không trở lại nữa, mà đượm nhuần đất đai, làm cho sanh ra và kết nụ, đặng có giống cho kẻ gieo, có bánh cho kẻ ăn, thì Lời nói của Ta cũng vậy, đã ra từ miệng Ta, thì chẳng trở về luống nhưng, mà chắc sẽ làm trọn điều Ta muốn, thuận lợi công việc Ta đã sai khiến nó. Vì các người sẽ đi ra vui vẻ, được đưa đi trong sự bình an. Trước mặt các người, núi và đồi sẽ trở tiếng ca hát, mọi cây cối ngoài đồng sẽ vỗ tay. Cây tùng sẽ mọc lên thay cho bụi gai, và cây sim sẽ lớn lên thay cho gai gộc; điều đó sẽ làm cho biết Danh Đức Giê-hô-va, và là một dấu đời đời không hề tuyệt diệt.**

Lời của Đức Chúa Trời khi đã được phán ra khỏi miệng của Ngài, được ví như mưa và tuyết từ trên trời ban xuống, để làm cho đất được phục hồi sức sống cho đất, đó là bóng về việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời ban Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, được gọi là Chiên con của Đức Chúa Trời, xuống thế gian này để cứu chuộc hết thảy những người nào sẽ tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo các Lời của Ngài, nghĩa là khi người nào tiếp nhận Lời Đức Chúa Trời qua sự nghe mà tin cậy, gìn giữ Lời của Đức Chúa Trời trong lòng mình và làm theo các Lời đó, thì quyền phép của Lời Đức Chúa Trời sẽ sanh bông trái cho sự sống lại và sự sống đời đời cho tâm linh người đó.

Khi chúng ta tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Cứu Chúa của sự sống mình, thì chúng ta cũng phải tiếp nhận, vâng giữ và tuân theo hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời và chúng ta phải nhận biết Lời Đức Chúa Trời chính là Chúa của chúng ta. Chính Thần của Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời biết rõ chúng ta có thật sự tôn trọng Lời của Ngài, như chúng ta tôn trọng chính Ngài hay không và chính Đức Chúa Trời sẽ báo trả chúng ta tùy theo thái độ của chúng ta đối với Lời của Ngài.

Nếu Đức Chúa Jêsus Christ được Lời Chúa chép là Chiên con của Đức Chúa Trời, thì hết thảy các Lời của Đức Chúa Trời cũng phải được nhìn nhận là chiên con của Đức Chúa Trời và việc có thể tiếp nhận, gìn giữ các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời, cũng chính việc chúng ta chăn giữ các chiên con của Đức Chúa Jêsus Christ vậy.

Giăng 21:15-17: **Khi ăn rồi, Đức Chúa Jêsus phán cùng Si-môn Phi-e-rơ rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta hơn những kẻ nầy chẳng? Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn những chiên con Ta. Ngài lại phán lần thứ hai cùng người rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta chẳng? Phi-e-rơ thưa rằng: Lạy Chúa, phải, Chúa biết rằng tôi yêu Chúa. Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn chiên Ta. Ngài phán cùng người đến lần thứ ba rằng: Hỡi Si-môn, con Giô-na, người yêu Ta chẳng? Phi-e-rơ buồn rầu vì Ngài phán cùng mình đến ba lần: Người yêu Ta chẳng? Người bèn thưa rằng: Lạy Chúa, Chúa biết hết mọi việc; Chúa biết rằng tôi yêu Chúa! Đức Chúa Jêsus phán rằng: Hãy chăn chiên Ta.**

Bản King James version chép: ¹⁵So^{G3767} when^{G3753} they had dined^{G709}, Jesus^{G2424} saith^{G3004} to Simon^{G4613} Peter^{G4074}, Simon^{G4613}, son of Jonas^{G2495}, lovest^{G25} thou me more^{G4119} than these^{G5130}? He saith^{G3004} unto him, Yea^{G3483}, Lord^{G2962}; thou knowest^{G1492} that I love^{G5368} thee. He saith^{G3004} unto him, Feed^{G1006} my lambs^{G721}.

¹⁶He saith^{G3004} to him again^{G3825} the second^{G1208} time, Simon^{G4613}, son of Jonas^{G2495}, lovest^{G25} thou me? He saith^{G3004} unto him, Yea^{G3483}, Lord^{G2962}; thou knowest^{G1492} that I love^{G5368} thee. He saith^{G3004} unto him, Feed^{G4165} my sheep^{G4263}. ¹⁷He saith^{G3004} unto him the third^{G5154} time, Simon^{G4613}, son of Jonas^{G2495}, lovest^{G5368} thou me? Peter^{G4074} was grieved^{G3076} because^{G3754} he said^{G2036} unto him the third^{G5154} time, Lovest^{G5368} thou me? And he said^{G2036} unto him, Lord^{G2962}, thou knowest^{G1492} all^{G3956} things; thou knowest^{G1097} that I love^{G5368} thee. Jesus^{G2424} saith^{G3004} unto him, Feed^{G1006} my sheep^{G4263}.

Chữ **chiên con - lambs**^{G721} chép ở phần cuối của câu 15 trên, đó là chữ ἄρνιον - **arnion**, số 721 ra từ chữ ἀρήν - **aren**, số 704 và chữ ἀρσην - **arsen**, số 730 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *con cừ non, chiên còn đực còn non; để nâng cao lên, để nâng đỡ, để xây dựng, để được nâng cao phẩm giá, để làm cho phần chấn, để được đưa lên cao, để được mang theo;*

Chữ **chiên - sheep**^{G4263} chép ở phần cuối của hai câu 16 và 17 trên, đó là chữ πρόβατον - **probaton**, số 4263 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *chiên, hoặc có người chăn hoặc không có người chăn.*

Đức Chúa Jêsus Christ đã không phán bất cứ điều gì bởi ý riêng của Ngài, nhưng Ngài phán theo các Lời mà Đức Chúa Cha đã phán bảo Ngài và như vậy, các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với sứ đồ Phi-e-rơ đó cùng là Lời Đức Giê-hô-Va phán với Phi-e-rơ và cũng là phán với hết thảy những người được Ngài chọn làm môn đồ của Đức Chúa Jêsus Christ.

Trong 3 câu trên, thì câu 15 Lời Chúa chép rằng: **Hãy chăn những chiên con Ta.** Bản King James version chép là: **Feed**^{G1006} **my lambs**^{G721}. Theo ý nghĩa của chữ **chăn - Feed**^{G1006} chép trong 3 câu trên, là chữ βόσκω - **bosko**, số 1006 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *sự chăn thả súc vật nơi đồng cỏ, cho súc vật ăn cỏ hoặc khô hoặc tươi; sự giữ, sự gìn giữ, sự tuân theo, sự làm y theo, sự thi hành đúng, sự canh phòng, sự bảo vệ, sự trông nom, sự quản lý, sự làm theo quy tắc, sự duy trì, sự tiếp tục, sự không lia bỏ;*

Theo ý nghĩa của văn tự thì chữ **chăn (súc vật) - Feed**^{G1006} đó có nghĩa là: *sự chăn thả súc vật nơi đồng cỏ, sự cho súc vật ăn cỏ hoặc khô hoặc tươi;*

Nhưng theo ý nghĩa của Lẽ thật, thì chữ **chăn (súc vật) - Feed**^{G1006}, là những sự người ta không nhìn thấy, nếu người ta không được mách bảo, thì chữ đó có nghĩa là: *sự gìn giữ, sự tuân theo, sự làm y theo, sự thi hành đúng, sự canh phòng, sự bảo vệ, sự trông nom, sự quản lý, làm theo quy tắc, sự duy trì, tiếp tục, không lia bỏ;*

Còn chữ **chiên con - lambs**^{G721} được chép trong câu 15 trên, mang hai ý nghĩa, đó là ἄρνιον - **arnion**, số 721 ra từ chữ ἀρήν - **aren**, số 704 và chữ ἀρσην - **arsen**, số 730 của tiếng Hy-lạp, theo văn tự có nghĩa là: *con cừ non, chiên còn đực còn non;*

Nhưng theo ý nghĩa gốc, tức là theo Lẽ thật, thì có nghĩa là: *để nâng cao lên, để nâng đỡ, để xây dựng, để được nâng cao phẩm giá, để làm cho phần chấn, để được đưa lên cao, để được mang theo;*

Trong khi đó, hai chữ **Ta - my sheep**^{G4263} chép trong hai câu 16 và 17, không phải là chữ **lambs**^{G721} nhưng là chữ **sheep**^{G4263} - là chữ πρόβατον - **probaton**, số 4263 của tiếng Hy-lạp (Greek) có nghĩa là: *chiên, hoặc có người chăn hoặc không có người chăn.* Hai chữ **chiên - sheep**^{G4263} này là *tính từ, trung tính*, chỉ có ngọn mà không có gốc.

Như vậy, Đức Chúa Jêsus Christ với ba lần nhắc Phi-e-rơ chăn chiên của Ngài, thì mạng lệnh đầu tiên mà Ngài đã phán với Phi-e-rơ (cũng như với hết thảy các môn đồ của Ngài), là phải *gìn giữ, tuân theo, làm y theo, thi hành đúng, canh phòng, bảo vệ, gìn giữ, trông nom, quản lý, làm theo quy tắc, duy trì, tiếp tục, không lia bỏ* các Lời mà Đức Chúa Jêsus Christ (cũng là Lời của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời) đã phán dạy.

Trước khi Đức Chúa Jêsus Christ trở về thiên đàng với Đức Chúa Cha, Ngài cũng đã phán rằng:

Ma-thi-ơ 28:18-20: Đức Chúa Jêsus đến gần, phán cùng môn đồ như vậy: **Hết cả quyền phép ở trên trời và dưới đất đã giao cho Ta. Vậy, hãy đi dạy dỗ muôn dân, hãy nhân Danh Đức Cha, Đức Con, và Đức Thánh Linh mà làm phép báp tem cho họ, và dạy họ giữ hết cả mọi điều mà Ta đã truyền cho các người. Và này, Ta thường ở cùng các người luôn cho đến tận thế.**

Căn cứ theo Lẽ thật thì trong mạng lệnh này, Đức Chúa Jêsus Christ đã giao phó hai nhiệm vụ cùng một lúc mà các môn đồ của Ngài phải hoàn thành, đó là hãy chăn các chiên con của Ngài, nghĩa là giảng dạy hết thảy mọi điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán dạy họ, cùng với việc chăn dắt những người nào đã tin đến

Danh Ngài, qua việc báp-tem họ vào trong **Danh của Đức Cha, của Đức Con, và của Đức Thánh Linh.**

Chúng ta đã được Đức Thánh-Linh ban cho các nền bền vững, để chúng ta có thể đứng trên các nền này mà hiểu được ý nghĩa của Lời Đức Chúa Trời, khi chúng ta đối diện với những sự lạ lùng trong Luật pháp của Ngài, tức là những sự chúng ta đã đang tiếp tục suy gẫm, các Lời đã được chép trong sách Sáng thế ký.

Trong bài trước, chúng ta đã học và biết ý nghĩa của việc Gia-cốp sai gọi Ra-chên và Lê-a đến để nói chuyện với họ, đó là việc Gia-cốp được Đức Giê-Hô-Va phán với người phải trở lại với chính thân thể xác thịt mình (mà **xứ của tổ phụ và chốn bà con** của Gia-cốp đó là bóng) để nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh, mà người giải phóng hoàn toàn thân thể xác thịt của mình ra khỏi hết thảy những sự rửa sả đã đến trên cuộc đời của người, theo luật của sự báo trả bởi Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời.

Trong thuộc thể, thì Lời Chúa chép rằng: Gia-cốp sai gọi Ra-chên và Lê-a đến nơi bấy chiên đang ngoài đồng, nhưng theo Lẽ thật, thì Gia-cốp công bố Luật pháp (Ra-chên là bóng) và Lẽ thật (Lê-a là bóng) mà trải qua hai mươi năm, (là hình bóng về thời gian cần phải có giúp cho cả người bề ngoài, là người thuộc về đất, cùng người bề trong, là người thuộc về trời), được trang bị Lời của Đức Chúa Trời, mà có được sự hiểu biết về trách nhiệm của mình trước yêu cầu của Luật pháp và của Lẽ thật của Đức Chúa Trời. Chính Đức Giê-Hô-Va là Đấng biết rõ tình trạng thuộc linh của những người thuộc về Ngài, mà Gia-cốp là bóng, bấy giờ, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời phán với tâm linh của Gia-cốp (là hình bóng cho hết thảy những người được chọn làm kẻ hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ) phải trước hết đối diện với thân thể xác thịt của mình và người ấy phải nhận biết những sự ràng buộc kể từ khi người ấy đã được sanh ra trong hoàn cảnh như thế nào và những sự gì đã và đang đeo đuổi người ấy, kể từ khi được sanh ra trên đất này cho tới lúc hiện tại và người ấy phải áp dụng hết thảy những sự mà người ấy đã được nhận lãnh, được phục hồi qua những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, mà các con trai của Gia-cốp được sanh ra bởi Lê-a, bởi Bi-la, bởi Xinh-ba và bởi Ra-chên đó là bóng.

Trong phần chúng ta học và suy gẫm hôm nay, tiếp theo câu 1 đến câu 5 (Sáng thế ký đoạn 31), đó là:

Sáng thế ký 31:4-9: Gia-cốp bèn sai người gọi Ra-chên và Lê-a đến nơi cầm bầy súc vật của mình ngoài đồng, và nói cùng họ rằng: Ta thấy sắc mặt cha hai người đối cùng ta chẳng còn như trước nữa, nhưng nhờ Đức Chúa Trời của cha ta phù hộ ta. Chính hai người cũng biết rằng ta đã giúp cha hai người hết sức, còn cha hai người lại khinh bạc và mười lần thay đổi công giá ta; nhưng Đức Chúa Trời không cho phép người làm hại ta chút nào. Khi người dạy rằng: Các con chiên có đốm dùng làm công giá người, quả các con chiên đều sanh con ra có đốm. Còn nếu dạy rằng: Các con chiên có sọc dùng làm công giá người, quả các con chiên đều sanh ra có sọc. Thế thì, Đức Chúa Trời đã bắt súc vật của cha hai người cho ta đó!

Bản King James version chép: ⁴And Jacob^{H3290} sent^{H7971} and called^{H7121} Rachel^{H7354} and Leah^{H3812} to the field^{H7704} unto his flock^{H6629}, ⁵And said^{H559} unto them, I see^{H7200} your father's^{H1} countenance^{H6440}, that it is not toward me as before^{H8543-H8032}; but the God^{H430} of my father^{H1} hath been^{H1961} with me. ⁶And ye know^{H3045} that with all^{H3605} my power^{H3581} I have served^{H5647} your father^{H1}. ⁷And your father^{H1} hath deceived^{H2048} me, and changed^{H2498} my wages^{H4909} ten^{H6235} times^{H4489}; but God^{H430} suffered^{H5414} him not to hurt^{H7489} me. ⁸If he said^{H559} thus^{H3541}, The speckled^{H5348} shall be thy wages^{H7939}; then all^{H3605} the cattle^{H6629} bare^{H3205} speckled^{H5348}: and if^{H518} he said^{H559} thus^{H3541}, The ringstreaked^{H6124} shall be thy hire^{H7939}; then bare^{H3205} all^{H3605} the cattle^{H6629} ringstreaked^{H6124}. ⁹Thus God^{H430} hath taken^{H5337} away the cattle^{H4735} of your father^{H1}, and given^{H5414} them to me.

Trọn nghĩa *theo văn tự* của câu 4 trên, theo tiếng Hê-bơ-rơ, đó là: *Gia-cốp sai gọi Ra-chên và Lê-a đến nơi bầy chiên đang ở ngoài đồng, mà nói với họ (Ra-chên và Lê-a) rằng, ta thấy nét mặt của cha của các người đối với ta không còn như trước nữa, nhưng Đức Chúa Trời của cha ta vẫn luôn ở cùng ta. Các người biết rằng ta đã lấy hết sức mình để hầu việc cha của các người. Và cha của các người đã đối xử với ta cách không thành thật, mười lần thay đổi công giá của ta, nhưng Đức Chúa Trời đã không cho phép người làm hại ta. Nếu người (La-ban) nói rằng những chiên có đốm sẽ là công giá cho ta, thì hết thảy các con chiên đều sanh ra có đốm. Còn nếu nói rằng, các con chiên nào có sọc sẽ là công giá cho ta, thì quả các con chiên sanh ra đều có sọc. Như vậy Đức Chúa Trời đã bắt bầy súc vật của cha các người mà ban chúng cho ta vậy.*

Bây giờ chúng ta hãy xem Lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời, được giấu trong văn tự của Lời Chúa chép trong Kinh-Thánh, và trong các câu mà chúng ta cùng suy gẫm được chép trong sách Sáng thế ký 31:6-9.

Chữ **biết** - **know**^{H3045} chép trong câu 6 trên, đó là chữ יָדָע - **yâda'** số 3045 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự biết, thấy được, sự quan sát được, sự chú ý đến, sự nhận ra, sự truyền kiến thức cho, sự chỉ rõ, sự định rõ, sự thừa nhận, sự báo cho biết, sự trả lời, sự nhận thức thấu đáo, sự quan tâm, sự cân nhắc, sự khéo léo, sự tỏ ra, sự siêng năng, sự nhận ra, sự nắm được ý, sự lưu tâm,*

Chữ **hết** (hết sức) - **all**^{H3605} chép trong câu 6 trên, đó là chữ כֹּל - **kôl**, số 3605 ra từ chữ כָּלָל - **kâlal**, số 3634 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *đầy đủ, trọn vẹn, hoàn toàn, mọi thứ, hết thảy,*

Chữ **sức** - **power**^{H3581} chép trong câu 6 trên, đó là chữ כֹּחַ - **lôach**, số 3581 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự chắc chắn, sức mạnh, sức lực, sự ảnh hưởng, năng lực, khả năng, bản chất;*

Chữ **giúp** - **served**^{H5647} chép trong câu 6 trên, đó là chữ עָבַד - **'âbad**, số của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự làm việc, sự phụng sự, sự phục vụ, sự lao động, sự chấp hành, bày tỏ trung thành;*

Chữ **khinh bực** - **deceived**^{H2048} chép trong câu 7 trên, đó là chữ הָתַל - **hâthal**, số 2048 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nhạo báng, chế nhạo, chế giễu, đối xử cách gian lận, gian dối, lừa gạt, làm thất vọng;*

Chữ **thay đổi** - **changed**^{H2498} chép trong câu 7 trên, đó là chữ חָלַף - **châlaph**, số 2498 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *thủ tiêu, bãi bỏ, thay đổi, sửa đổi, hiệu chỉnh, cắt xén bớt,*

Chữ **công giá** - **wages**^{H4909} chép trong câu 7 trên, đó là chữ מַשְׂכָּרְתַּי - **mas'kôreth**, số 4908 ra từ chữ שָׂכַר - **'sâkar**, số 7936 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *tiền lương, phần thưởng, sự trả tiền công;*

Chữ **mười** - **ten**^{H6235} chép trong câu 7 trên, đó là chữ עֶשְׂרֵה - **'âsarâh**, số 6235 ra từ chữ עָשָׂר - **'âsar**, số 6237 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *số mười, sự tích lũy, sự gom góp lại, sự làm giàu;*

Chữ **lần** - **times**^{H4489} chép trong câu 7 trên, đó là chữ מִנְהַ - **môneh**, số 4489 ra từ chữ מָנָה - **mânâh**, số 4487 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cân đong từng tý một, so kê từng chi tiết, thời gian, cơ hội, sự chia phần, liệt kê từng chi tiết, sự tính toán;*

Chữ **cho phép** - **suffered**^{H5414} chép trong câu 7 trên, đó là chữ נָתַן - **nathan**, số 5414 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự ban cho, sự đặt để vào, sự sắp đặt vào, sự dành cho, sự tặng cho, sự cho phép, sự quy cho, sự thanh toán món nợ, sự giao phó cho, sự uỷ thác cho, sự phân phát cho, sự bồi thường, sự báo đáp;*

Chữ **làm hại** - **to hurt**^{H7489} chép trong câu 7 trên, đó là chữ רָעַע - **râ'a'** số 7489 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *làm hư hỏng, sự cướp phá, làm hại, làm cho tồi tệ, làm cho xấu hơn, làm cho mất giá trị;*

Theo ý nghĩa của Lẽ thật thì chính Gia-cốp, là người hình bóng về hết thảy những người tin Chúa nào đã đến với Đức Thánh-Linh, là Thần Lẽ thật, để tâm linh mình được sự sống lại và được nhận lãnh những sự ban cho của Đức Thánh-Linh, sẽ công bố những sự mà người ấy đã sở hữu được, mà Ra-chên, Lê-a, Bi-la, Xinh-ba cùng các con trai và một con gái mà Gia-cốp đã sanh được, là bóng về những sự mà tâm linh của người ấy đã nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh mà được phục hồi lại những sự mà người ấy đã bị thiếu mất bởi tội lỗi của A-đam, là người thứ nhất được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tạo nên trên đất này.

Từ câu số 4 cho đến câu số 9 của đoạn Kinh-Thánh (đoạn 31) này, là những sự tỏ ra bởi Thần Lẽ thật cho chúng ta thấy công việc mà mọi người tin Chúa nào muốn được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời, sẽ phải làm, như Gia-cốp đã làm và cũng là điều mà Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với Ni-cô-đem:

Giăng 3:3-15: Đức Chúa Jêsus cất tiếng đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng sanh lại, thì không thể thấy được nước Đức Chúa Trời. Ni-cô-đem thưa rằng: Người đã già thì sanh lại làm sao được? Có thể nào trở vào lòng mẹ và sanh lần thứ hai sao? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, nếu một người chẳng nhờ nước và Thánh Linh mà sanh, thì không được vào nước Đức Chúa Trời. Hễ chi sanh bởi xác thịt là xác thịt; hễ chi sanh bởi Thánh Linh là thần. Chớ lấy làm lạ về điều Ta đã nói với người: Các người phải sanh lại. Gió muốn thổi đâu thì thổi, người nghe tiếng động; nhưng chẳng biết gió đến từ đâu và cũng không biết đi đâu. Hễ người nào sanh

bởi Thánh Linh thì cũng như vậy. Ni-cô-đem lại nói: Điều đó làm thế nào được? Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Người là giáo sư của dân Y-sơ-ra-ên, mà không hiểu biết những điều đó sao! Quả thật, quả thật, Ta nói cùng người, chúng ta nói điều mình biết, làm chứng điều mình đã thấy; còn các người chẳng hề nhận lấy lời chứng của chúng ta. Ví bằng Ta nói với các người những việc thuộc về đất, các người còn chẳng tin thay; huống chi Ta nói những việc thuộc về trời, thì các người tin sao được? Chưa hề có ai lên trời, trừ ra Đấng từ trời xuống, ấy là Con người vốn ở trên trời. Xưa Môi-se treo con rắn lên nơi đồng vắng thế nào, thì Con người cũng phải bị treo lên đường ấy, hầu cho hễ ai tin đến Ngài đều được sự sống đời đời.

Trong câu 15 trên, Đức Chúa Jêsus đã phán về quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh, sẽ giúp cho tâm linh của người tin Chúa được phục hồi lại sự sống thật cho mình và chính quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh sẽ giúp cho tâm linh người tin Chúa nhận biết quyền phép của Luật pháp sẽ giúp cho người ấy quản trị xác thịt mình sống theo Luật pháp thánh khiết và công bình của Đức Chúa Trời, nghĩa là bắt xác thịt mình vâng phục hoàn toàn Luật pháp của Đức Chúa Trời, mà sự con rắn bị treo lên nơi đồng vắng đó chính là bóng về quyền phép của Luật pháp, trừng phạt tội lỗi, mà con rắn đó là bóng về ma quỷ, là kẻ phạm tội từ lúc ban đầu. Mà muốn trừng phạt quyền lực của ma quỷ, thì tâm linh của người tin Chúa phải cầm khí giới của Đức Chúa Trời để địch cùng mưu kế của ma quỷ, đồng thời phá huỷ công việc của ma quỷ ngay trên chính thân thể xác thịt của mình, thông qua việc người tin Chúa áp dụng các Lẽ thật của Lời Đức Chúa Trời mà loại bỏ hết thảy mọi đồn lũy của ma quỷ trên cuộc đời của người ấy, qua việc xưng ra hết thảy mọi tội lỗi đã cầm buộc cuộc đời của người ấy bằng những tội lỗi của tổ phụ người ấy di truyền theo dòng huyết đến trên cuộc đời của người ấy, như Lời Chúa đã chép về việc Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã phán với Gia-cốp rằng: **Hãy trở về xứ của tổ phụ người, chốn bà con người, Ta sẽ phù hộ người.** (Sáng thế ký 31:3).

Bản King James version chép: **Return^{H7725} unto the land^{H776} of thy fathers^{H1}, and to thy kindred^{H4138}; and I will be with thee**, nghĩa là: **Hãy trở về xứ sở của tổ phụ người và chốn bà con của người; Ta sẽ ở cùng người.**

Mà ý nghĩa của chữ **bà con - kindred^{H4138}** chép trong Sáng thế ký 31 câu 3, đó là chữ מוֹלֶדֶת - mowledeth, số 4138 ra từ chữ יָלַד - yalad, số 3205 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: **bà con anh chị em, họ hàng thân thích, mối quan hệ liên quan, hoàn cảnh khi lúc được sinh ra; sự trần truồng, sự trống rỗng, di truyền qua huyết thống liên quan đến sự sinh ra, những sự gây ra đau buồn, gây ra tội lỗi lúc người ta được sinh ra.**

Các lời mà Gia-cốp đã nói với hai người vợ của mình, là Ra-chên và Lê-a đó chính là những sự mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn hết thảy mọi người tin Chúa phải nhận biết, vì những sự đó đã được Đức Giê-Hô-Va cho phép xảy ra trên cuộc đời của Gia-cốp, như chính Ngài đã lập giao ước với Gia-cốp, trong đêm người ngủ ở giữa nơi đồng vắng trên con đường người đi đến với La-ban:

Sáng thế ký 28:10-15: **Gia-cốp từ Bê-e-Sê-ba đi đến Cha-ran, tới một chỗ kia, mặt trời đã khuất, thì qua đêm tại đó. Người lấy một hòn đá làm gối đầu, và nằm ngủ tại đó; bèn chiêm bao thấy một cái thang bắc từ dưới đất, đầu đến tận trời, các thiên sứ của Đức Chúa Trời đi lên xuống trên thang đó. Này, Đức Giê-hô-va ngự trên đầu thang mà phán rằng: Ta là Giê-hô-va Đức Chúa Trời của Áp-ra-ham, tổ phụ người, cùng là Đức Chúa Trời của Y-sác. Ta sẽ cho người và dòng dõi người đất mà người đang nằm ngủ đây. Dòng dõi người sẽ đông như cát bụi trên mặt đất, tràn ra đến đông tây nam bắc, và các chi họ thế gian sẽ nhờ người và dòng dõi người mà được phước. Này, Ta ở cùng người, người đi đâu, sẽ theo gìn giữ đó, và đem người về xứ này; vì Ta không bao giờ bỏ người cho đến khi Ta làm xong những điều Ta đã hứa cùng người.**

Gia-cốp đã nói với Ra-chên và Lê-a, hai người vợ của mình rằng: **Chính hai người cũng biết rằng ta đã giúp cha hai người hết sức, còn cha hai người lại khinh bạc và mười lần thay đổi công giá ta; nhưng Đức Chúa Trời không cho phép người làm hại ta chút nào. Khi người dạy rằng: Các con chiên có đốm dùng làm công giá người, quả các con chiên đều sanh con ra có đốm. Còn nếu dạy rằng: Các con chiên có sọc dùng làm công giá người, quả các con chiên đều sanh ra có sọc. Thế thì, Đức Chúa Trời đã bắt sức vật của cha hai người cho ta đó!**

Căn cứ theo ý nghĩa gốc của ngôn ngữ Hê-bơ-rơ, thì Gia-cốp (người hình bóng về những người yêu mến luật pháp của Đức Chúa Trời và khao khát được hưởng quyền làm con kế tự Đức Chúa Trời, khi đã hết lòng

vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh của Đức Chúa Trời, (mà những yêu cầu của La-ban đối với Gia-cốp đó là bóng). Những con chiên của La-ban đây là bóng về hết thảy những Lời trong Luật pháp của Đức Chúa Trời và Gia-cốp đã hết lòng vâng phục và làm theo. Khi Gia-cốp nói rằng La-ban đã mười lần thay đổi công giá người đó chính là những sự chần chừ, những sự dạy dỗ, những sự uốn nắn, những sự tĩa sửa cho Gia-cốp được trở nên trọn vẹn hơn, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán với các môn đồ của Ngài vậy:

Giăng 15:1-11: Ta là gốc nho thật, Cha Ta là người trồng nho. Hễ nhánh nào trong Ta mà không kết quả thì Ngài chặt hết; và Ngài tĩa sửa những nhánh nào kết quả, để được sai trái hơn. Các người đã được trong sạch, vì Lời Ta đã bảo cho. Hãy cứ ở trong Ta, thì Ta sẽ ở trong các người. Như nhánh nho, nếu không dính vào gốc nho, thì không tự mình kết quả được, cũng một lẽ ấy, nếu các người chẳng cứ ở trong Ta, thì cũng không kết quả được. Ta là gốc nho, các người là nhánh. Ai cứ ở trong Ta và Ta trong họ thì sinh ra lắm trái; vì ngoài Ta, các người chẳng làm chi được. Nếu ai chẳng cứ ở trong Ta thì phải ném ra ngoài, cũng như nhánh nho; nhánh khô đi, người ta lượm lấy, quăng vào lửa, thì nó cháy. Ví bằng các người cứ ở trong Ta, và những Lời Ta ở trong các người, hãy cầu xin mọi điều mình muốn, thì sẽ được điều đó. Nay, Cha Ta sẽ được sáng Danh là thế nào: ấy là các người được kết nhiều quả, thì sẽ làm môn đồ của Ta vậy. Như Cha đã yêu thương Ta thế nào, Ta cũng yêu thương các người thế ấy; hãy cứ ở trong sự yêu thương của Ta. Nếu các người vâng giữ các điều răn của Ta, thì sẽ ở trong sự yêu thương Ta, cũng như chính Ta đã vâng giữ các điều răn của Cha Ta, và cứ ở trong sự yêu thương Ngài. Ta nói cùng các người những điều đó, hầu cho sự vui mừng của Ta ở trong các người, và sự vui mừng các người được trọn vẹn.

Nếu chúng ta đọc văn tự và giảng theo văn tự, thì chúng ta sẽ tự gây mâu thuẫn cho chính mình, vì Đức Giê-Hô-Va đã lập giao ước với Gia-cốp, không lẽ Đức Giê-Hô-Va lại để cho Gia-cốp phải chịu sự “bóc lột” như lời than phiền của Gia-cốp với Ra-chên và Lê-a (trong văn tự) hay sao?

Hãy luôn nhớ rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Mưu Luận, sự Khôn ngoan của Ngài là không thể dò và Đức Giê-Hô-Va luôn tìm kiếm một dòng dõi thánh cho Ngài, còn năm sách của Môi-se đều là do Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tỏ cho Môi-se chép xuống, vì chính Ngài đã ban các Lời được chép trong năm sách đó cho Môi-se lần đầu tiên, khi Môi-se được ở trên núi Si-nai bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, người không ăn bánh, cũng không uống nước và người đã ở trong sự vinh hiển của Đức Giê-Hô-Va, khi Môi-se trở xuống núi sau bốn mươi ngày đêm đó, bởi sự nóng giận trước hành động bội nghịch của dân Y-sơ-ra-ên, khi họ thờ lạy bò con vàng, mà Môi-se đã liệng bể hai bảng đá mà Đức Giê-Hô-Va ban cho người, để dạy Luật pháp của Ngài cho dân Y-sơ-ra-ên. Đức Giê-Hô-Va đã gọi Môi-se lên núi Si-nai lần thứ hai, và Môi-se phải tự mình đục hai bảng đá, y như hai bảng đá mà Đức Giê-Hô-Va đã ban cho người trước đó, và lần thứ hai này, Môi-se cũng đã ở trên núi Si-nai như lần trước, tới bốn mươi ngày và bốn mươi đêm, người không ăn bánh, cũng không uống nước, để nhận được những sự Đức Giê-Hô-Va tỏ ra, mà người chép lại hết thảy những sự đó, là những sự mà ngày nay, loài người trên đất này được biết đến qua năm sách của Môi-se.

Hãy nhớ rằng, mọi sự được chép trong sách Sáng thế ký đó, được Đức Chúa Jêsus Christ coi đó là sự vinh hiển của Ngài và những sự vinh hiển đó chỉ được tỏ ra cho những người được Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời chọn từ trước khi sáng thế, để những người đó được hầu việc Đức Chúa Jêsus Christ trong Nước thầy tế lễ của Ngài.

Căn cứ vào những sự tỏ ra của Đức Thánh-Linh và qua lời cầu nguyện của Đức Chúa Jêsus Christ (được chép trong Giăng 17) mà chúng ta biết rằng, những sự đã được chép trong Sáng thế ký đó chính là những sự mầu nhiệm quý giá, giành cho những người được chọn của Đức Chúa Trời, vậy nên chúng ta cần phải nhờ cậy Đức Thánh-Linh để nhận biết các Lẽ thật được giấu trong sách đó, vì Gia-cốp là người hình bóng về chức vụ của Đấng chăn chiên lớn của Đức Chúa Trời và là một mẫu mực về việc làm thế nào để người tin Chúa được trở nên môn đồ của Đấng Christ, tức là những người được chọn làm người chăn bầy chiên của Đức Chúa Trời và là những người chăn các chiên con của Đức Chúa Jêsus Christ, cũng có nghĩa là những người đó sẽ làm chứng về Đức Chúa Jêsus Christ - Lời Đức Chúa Trời - cho muôn dân trên đất này.

Trong thuộc thể, Gia-cốp đã phàn nàn với Ra-chên và Lê-a về việc La-ban, cha của Ra-chên và của Lê-a đã khinh bạc mình và mười lần thay đổi công giá, và Gia-cốp đã cho rằng người đã bị La-ban lường gạt!

Khi các môn đồ của Đức Chúa Jêsus đi theo Chúa và được nghe Ngài giảng dạy, họ cũng đã nghĩ rằng, họ có thể làm được công việc này, hay công việc kia, nhưng Đức Chúa Jêsus đã chỉ cho họ biết rằng, họ chưa đủ

sức để hiểu biết những sự mà họ cần phải biết.

Giăng 16:12-33: Ta còn có nhiều chuyện nói với các người nữa; nhưng bây giờ những điều đó cao quá sức các người. Lúc nào Thần lẽ thật sẽ đến, thì Ngài dẫn các người vào mọi lẽ thật; vì Ngài không nói tự mình, nhưng nói mọi điều mình đã nghe, và tỏ bày cho các người những sự sẽ đến. Ấy chính Ngài sẽ làm sáng Danh Da, vì Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người. Mọi sự Cha có, đều là của Ta; nên Ta nói rằng Ngài sẽ lấy điều thuộc về Ta mà rao bảo cho các người vậy. Còn ít lâu các người sẽ chẳng thấy Ta; rồi ít lâu nữa các người lại thấy Ta, vì Ta đi về cùng Cha. Bây giờ, một vài môn đồ nói với nhau rằng: Ngài dạy: Còn ít lâu các người sẽ chẳng thấy Ta; rồi ít lâu nữa các người lại thấy Ta; và rằng: Vì Ta về cùng Cha; thế là làm sao? Vậy, môn đồ nói rằng: Ngài nói: Ít lâu, là nghĩa gì? Chúng ta không hiểu Ngài nói về việc chi. Đức Chúa Jêsus hiểu ý môn đồ muốn hỏi, bèn phán rằng: Ta vừa nói: Còn ít lâu các người sẽ chẳng thấy Ta; rồi ít lâu nữa các người lại thấy Ta; các người đang hỏi nhau về nghĩa câu ấy đó chi. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, các người sẽ khóc lóc, than vãn, còn người đời sẽ mừng rỡ; các người sẽ ở trong sự lo buồn, nhưng sự lo buồn các người sẽ đổi làm vui vẻ. Người đàn bà, lúc sanh đẻ thì đau đớn, vì giờ mình đến rồi; song khi đứa con đã lọt lòng, người không còn nhớ sự khốn khổ nữa, mừng rằng mình đã sanh ra một người trong thế gian. Khác nào như các người hiện ở trong cơn đau đớn, nhưng Ta sẽ lại thấy các người, thì lòng các người vui mừng, và chẳng ai cướp lấy sự vui mừng các người được. Trong ngày đó, các người không còn hỏi Ta về điều chi nữa. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, điều chi các người sẽ cầu xin nơi Cha, thì Ngài sẽ nhân Danh Ta mà ban cho các người. Đến bây giờ, các người chưa từng nhân Danh Ta mà cầu xin điều chi hết. Hãy cầu xin đi, các người sẽ được, hầu cho sự vui mừng các người được trọn vẹn. Ta đã dùng ví dụ mà nói cho các người mọi điều đó. Giờ đến, là khi Ta chẳng còn dùng ví dụ mà nói cùng các người nữa, nhưng khi ấy Ta sẽ nói rõ ràng về Cha cho các người. Trong ngày đó, các người sẽ nhân Danh Ta mà cầu xin, Ta chẳng nói rằng Ta vì các người sẽ cầu xin Cha đâu; vì chính Cha yêu thương các người, nhân các người đã yêu mến Ta, và tin rằng Ta từ nơi Cha mà đến. Ta ra từ Cha mà đến thế gian; nay Ta lìa bỏ thế gian mà về cùng Cha. Các môn đồ thưa rằng: Bây giờ thầy phán rõ ràng, và không phán bằng lời ví dụ. Bây giờ chúng tôi biết thầy thông biết mọi điều, không cần phải có ai hỏi thầy; bởi đó nên chúng tôi tin thầy ra từ Đức Chúa Trời. Đức Chúa Jêsus đáp rằng: Bây giờ các người tin chẳng? Này, giờ đến, đã đến rồi, là khi các người sẽ tản lạc, ai đi đường nấy, và để Ta lại một mình; nhưng Ta không ở một mình, vì Cha ở cùng Ta. Ta đã bảo các người những điều đó, hầu cho các người có lòng bình yên trong Ta. Các người sẽ có sự hoạn nạn trong thế gian, nhưng hãy cứ vững lòng, Ta đã thắng thế gian rồi!

Trong các bài trước, chúng ta đã thấy Lẽ thật được tỏ ra và qua Lẽ thật mà chúng ta được biết ý nghĩa thật của việc Gia-cốp *thấy nét mặt của La-ban đối với mình không còn như trước nữa*, và đó là hình ảnh về chính con mắt của người tin Chúa, hay có thể nói là sự hiểu biết của người tin Chúa *đã thay đổi* khi người ta nhìn vào Lời của Đức Chúa Trời bằng con mắt của xác thịt mình trong những ngày đầu mới tiếp nhận Đức Chúa Jêsus Christ làm Chúa của sự sống mình. Nhưng sau một thời gian noi theo Chúa, sự hiểu biết của người tin Chúa đã thay đổi, như Phao-lô đã làm chứng rằng: **“Khi tôi còn là con trẻ, tôi nói như con trẻ, tư tưởng như con trẻ, suy xét như con trẻ; khi tôi đã thành nhân, bèn bỏ những điều thuộc về con trẻ. Ngày nay chúng ta xem như trong một cái gương, cách mập mờ: đến bây giờ chúng ta sẽ thấy hai mặt đối nhau; ngày nay tôi biết chưa hết: đến bây giờ tôi sẽ biết như Chúa đã biết tôi vậy.”** (1 Cô-rinh-tô 13:11-12)

Cũng một lẽ đó, khi Gia-cốp nói rằng, La-ban đã *mười lần thay đổi công giá* của mình, từ khi Gia-cốp chẵn chiên cho La-ban, hay nói theo Lẽ thật thì khi chúng ta mới noi theo Đức Thánh-Linh, chúng ta đã cho rằng mình đã hết lòng, hết ý, hết sức mà kính mến Chúa và như vậy là chúng ta đã xứng đáng được gọi là người yêu mến Chúa, giống như Phi-e-rơ (cũng như mười một môn đồ của Đức Chúa Jêsus), đã nói chắc rằng, họ sẽ không bao giờ lìa bỏ Chúa vậy, nhưng Đức Chúa Jêsus đã chỉ cho họ biết sự thật là họ không thể giữ được điều họ đã hứa, vì xác thịt của họ là yếu đuối, dù tâm thần của họ thì muốn được như vậy.

Ma-thi-ơ 26:30-75: Khi đã hát thơ thánh rồi, Đức Chúa Jêsus và môn đồ đi ra mà lên núi Ô-li-ve. Ngài bèn phán rằng: Đêm nay các người sẽ đều vấp phạm vì cơ Ta, như có chép rằng: Ta sẽ đánh kẻ chăn chiên, thì chiên trong bầy sẽ bị tan lạc. Song sau khi Ta sống lại rồi, Ta sẽ đi đến xứ Ga-li-lê trước các

người. Phi-e-rơ cất tiếng thưa rằng: Dầu mọi người vấp phạm vì cơ thầy, song tôi chắc không bao giờ vấp phạm vậy. Đức Chúa Jê-sus phán rằng: Quả thật, Ta nói cùng người, chính đêm nay, trước khi gà gáy, người sẽ chối Ta ba lần. Phi-e-rơ thưa rằng: Dầu tôi phải chết với thầy đi nữa, tôi chẳng chối thầy đâu. Hết thầy môn đồ đều nói y như vậy. Rồi Đức Chúa Jê-sus cùng môn đồ đi đến một chỗ kêu là Ghết-sê-ma-nê. Ngài phán rằng: Hãy ngồi đây đợi Ta đi cầu nguyện đằng kia. Đoạn, Ngài bèn đem Phi-e-rơ và hai người con của Xê-bê-dê đi với mình, tức thì Ngài buồn bực và sầu não lắm. Ngài bèn phán: Linh hồn Ta buồn bực cho đến chết; các người hãy ở đây và tỉnh thức với Ta. Rồi Ngài bước tới một ít, sắp mặt xuống đất mà cầu nguyện rằng: Cha ơi! nếu có thể được, xin cho chén nầy lia khỏi Con! Song không theo ý muốn Con, mà theo ý muốn Cha. Kế đó, Ngài trở lại với môn đồ, thấy đang ngủ, thì Ngài phán cùng Phi-e-rơ rằng: Thế thì các người không tỉnh thức với Ta trong một giờ được! Hãy thức canh và cầu nguyện, kéo các người sa vào chước cám dỗ; tâm thần thì muốn lắm, mà xác thịt thì yếu đuối. Ngài lại đi lần thứ hai, mà cầu nguyện rằng: Cha ơi! nếu chén nầy không thể lia khỏi Con được mà Con phải uống thì xin ý Cha được nên. Ngài trở lại nữa, thì thấy môn đồ còn ngủ; vì mắt họ đã đờ quá rồi. Đoạn, Ngài bỏ mà lại đi cầu nguyện lần thứ ba, và lặp xin như lời trước. Rồi Ngài đi đến với môn đồ, mà phán rằng: Bây giờ các người ngủ và nghỉ ngơi ư! Này, giờ đã gần tới, Con người sẽ bị nộp trong tay kẻ có tội. Hãy chờ dậy, đi hè, kia kẻ phản Ta đến kia. Khi Ngài còn đang phán, xảy thấy Giu-đa là một người trong mười hai sứ đồ đến với một bọn đông người cầm gươm và gậy, mà các thầy tế lễ cả và các trưởng lão trong dân đã sai đến. Đứa phản Ngài đã trao cho bọn đó dấu nầy: Người nào mà tôi sẽ hôn, ấy là người đó, hãy bắt lấy. Tức thì Giu-đa đến gần Đức Chúa Jê-sus mà rằng: Chào thầy! Rồi hôn Ngài. Nhưng Đức Chúa Jê-sus phán cùng nó rằng: Bạn ơi! vậy thì vì việc nầy mà người đến đây sao? Rồi chúng nó đến gần tra tay bắt Đức Chúa Jê-sus. Và nầy, có một người trong những người ở với Đức Chúa Jê-sus giơ tay rút gươm ra, đánh đầu gối của thầy cả thượng phẩm, chém đứt một cái tai của người. Đức Chúa Jê-sus bèn phán rằng: Hãy nạp gươm vào vỏ; vì hễ ai cầm gươm thì sẽ bị chết về gươm. Người tưởng Ta không có thể xin Cha Ta lập tức cho Ta hơn mười hai đạo thiên sứ sao? Nếu vậy, thế nào cho ứng nghiệm lời Kinh Thánh đã chép rằng việc nầy tất phải xảy đến? Lúc bấy giờ, Đức Chúa Jê-sus phán cùng chúng rằng: Các người đem gươm và gậy đến mà bắt Ta, khác nào như Ta là kẻ cướp. Ta thường ngày ngồi trong đền thờ và giảng dạy tại đó, mà các người không bắt Ta. Nhưng mọi điều ấy phải xảy đến, hầu cho những lời các đấng tiên tri đã chép được ứng nghiệm. Khi ấy, hết thầy môn đồ bỏ Ngài mà trốn đi. Những kẻ đã bắt Đức Chúa Jê-sus đem Ngài đến nhà thầy cả thượng phẩm Cai-phe, tại đó các thầy thông giáo và các trưởng lão đã nhóm lại. Phi-e-rơ theo Ngài xa xa cho đến sân của thầy cả thượng phẩm, vào ngồi với các kẻ canh giữ đặng coi việc ấy ra làm sao. Bấy giờ các thầy tế lễ cả và cả tòa công luận kiểm chứng đối về Ngài, cho được giết Ngài. Dầu có nhiều người làm chứng đối có mặt tại đó, song tìm không được chứng nào cả. Sau hết, có hai người đến, nói như vậy: Người nầy đã nói Ta có thể phá đền thờ của Đức Chúa Trời, rồi dựng lại trong ba ngày. Thầy cả thượng phẩm bèn đứng dậy mà nói với Ngài rằng: Những người nầy làm chứng mà kiện người, người không thưa lại gì sao? Nhưng Đức Chúa Jê-sus cứ làm thinh. Thầy cả thượng phẩm lại nói với Ngài rằng: Ta khiến người chỉ Đức Chúa Trời hằng sống mà thề, hãy nói cho chúng ta, người có phải là Đấng Christ, Con Đức Chúa Trời chăng? Đức Chúa Jê-sus đáp rằng: Thật như lời; vả lại, Ta nói cùng các người, về sau các người sẽ thấy Con người ngồi bên hữu quyền phép Đức Chúa Trời, và ngự trên mây từ trời mà xuống. Thầy cả thượng phẩm bèn xé áo mình mà nói rằng: Nó đã nói phạm thượng; chúng ta còn cần gì người làm chứng nữa sao? Các người vừa nghe lời phạm thượng đó, thì nghĩ làm sao? Chúng trả lời rằng: Nó đáng chết! Họ bèn nhỏ trên mặt Ngài, đấm Ngài, lại có kẻ vả Ngài, mà nói rằng: Hỡi Đấng Christ, hãy nói tiên tri đi; cho chúng ta biết ai đánh người. Bấy giờ Phi-e-rơ vẫn ngồi ngoài sân. Có một người đầy tớ gái đến gần, mà nói cùng người rằng: Người cũng là kẻ ở với Jê-sus, người Ga-li-lê. Song Phi-e-rơ chối trước mặt chúng mà rằng: Ta không hiểu người nói chi. Khi đi ra ngoài cửa, lại có một đầy tớ gái khác thấy người, bèn nói cùng kẻ ở đó rằng: Người nầy cũng ở với Jê-sus, người Na-xa-rét. Song Phi-e-rơ lại chối và thề rằng: Ta chẳng hề biết người ấy. Một chập nữa, những kẻ ở gần đó đến gần nói với Phi-e-rơ rằng: Chắc thật, người cũng thuộc về đảng ấy, vì tiếng nói của người khai người ra. Người bèn rửa mà thề rằng: Ta không biết người đó đâu! Tức thì gà gáy. Phi-e-rơ nhớ lại lời Đức Chúa Jê-sus đã phán rằng: Trước khi gà gáy, người sẽ chối Ta ba lần. Đoạn, người đi ra và khóc lóc cách đắng cay.

Trong ý nghĩa của điều mà Gia-cốp đã nói rằng, La-ban đã **mười lần thay đổi công giá** mình, mà ý nghĩa của số **mười - ten**^{H6235} chép trong Sáng thế ký 31 câu 7, đó là chữ עֶשְׂרִים - ‘**ásarâh**, số 6235 ra từ chữ עֶשֶׂר - ‘**ásar**, số 6237 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *số mười, sự tích lũy, sự gom góp lại, sự làm giàu*; và ý nghĩa của chữ **lần - times**^{H4489} chép trong Sáng thế ký 31 câu 7, đó là chữ מְנַחֵם - **môneh**, số 4489 ra từ chữ מָנַח - **mânâh**, số 4487 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *sự cân đong từng tý một, so kè từng chi tiết, thời gian, cơ hội, sự chia phần, liệt kê từng chi tiết, sự tính toán*; đó chính là điều mà rất nhiều người tin Chúa trong các Hội-Thánh của Đức Chúa Jê-sus Christ ở trên đất này đã và đang mắc phải, trong sự in trí của mình trước những sự hiểu biết hạn chế theo những sự người ta được dạy bởi các trường gọi là thần đạo, trong khi đó, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã dùng tiên tri Giê-rê-mi để phán rằng: “**Mỗi buổi sáng thì lại mới luôn, sự thành tín Ngài là lớn lắm. Hồn ta nói: Đức Giê-hô-va là cơ nghiệp ta, nên ta để lòng trông cậy nơi Ngài. Đức Giê-hô-va ban sự nhân từ cho những kẻ trông đợi Ngài, cho linh hồn tìm cầu Ngài. Thật tốt cho người trông mong và yên lặng đợi chờ sự cứu rỗi của Đức Giê-hô-va.**” (Ca-thương 3:23-26) và qua tiên tri Đa-ni-ên mà chúng ta được biết rằng, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cai trị mọi sự trong sự biết trước của Ngài:

Đa-ni-ên 12:1-10: Trong kỳ đó, Mi-ca-ên, quan trưởng lớn, là **đấng đứng thay mặt con cái dân người sẽ trỗi dậy**. Lúc đó sẽ có tai nạn, đến nỗi từ khi mới có nước đến kỳ đó cũng chẳng có như vậy bao giờ. Bấy giờ, trong vòng dân sự người, kẻ nào được ghi trong quyển sách kia thì sẽ được cứu. Nhiều kẻ ngủ trong bụi đất sẽ thức dậy, kẻ thì để được sự sống đời đời, kẻ thì để chịu sự xấu hổ như nhục đời đời. Những kẻ khôn sáng sẽ được rục rờ như sự sáng trên vòng khung; và những kẻ dốt đem nhiều người về sự công bình sẽ sáng láng như các ngôi sao đời đời mãi mãi. Còn như người, hỡi Đa-ni-ên, người hãy đóng lại những lời này, và hãy đóng ấn sách này cho đến kỳ cuối cùng. Nhiều kẻ sẽ đi qua đi lại, và sự học thức sẽ được thêm lên. Bấy giờ, ta, Đa-ni-ên nhìn xem, và nầy, có hai người khác đang đứng, một người ở bờ bên nầy sông, một người ở bờ bên kia. Một người hỏi người mặc vải gai đang đứng ở trên nước sông, rằng: **Đến cuối cùng những sự lạ nầy được bao lâu? Ta nghe người mặc vải gai đứng trên nước sông, người cất tay hữu và tay tả lên trời, chỉ Đấng hằng sống mà thề rằng sẽ trải qua một kỳ, những kỳ, và nửa kỳ; và khi quyền của dân thánh đã bị tan tác hết, thì các sự nầy đều xong. Ta, Đa-ni-ên, nghe những điều đó, nhưng ta không hiểu. Và ta nói rằng: Lạy chúa tôi, cuối cùng các sự nầy sẽ ra thế nào? Người trả lời rằng: Hỡi Đa-ni-ên, hãy đi; bởi vì những lời nầy đã đóng lại và đóng ấn cho đến kỳ cuối cùng. Sẽ có nhiều kẻ tự làm nên tinh sạch và trắng, và được luyện lọc. Nhưng những kẻ dữ sẽ cứ làm điều dữ; trong những kẻ dữ chẳng ai sẽ hiểu; song kẻ khôn sáng sẽ hiểu.**

Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời là Đấng Mưu Luận, Ngài sẽ không tỏ hết mọi sự thuộc về Nước Đức Chúa Trời ra cho loài người biết, nhưng trong kế hoạch đã định từ trước muôn đời, mà Đức Giê-Hô-Va sẽ tỏ ra những sự mầu nhiệm tùy theo sự biết trước của Ngài, vì thế cho nên sẽ không có một tiên tri nào, hay là một tội tở nào của Đức Chúa Trời, có thể biết trước được những sự trong kế hoạch của Đức Chúa Trời, vì Đức Giê-Hô-Va chỉ tỏ ra những sự mà Ngài đã định theo ý quyết đoán của Ngài, như Lời Chúa đã chép:

Ê-phê-sô 1:1-23: **Phao-lô, theo ý muốn Đức Chúa Trời, làm sứ đồ của Đức Chúa Jê-sus Christ, gửi cho các thánh đồ ở thành Ê-phê-sô, cho những kẻ trung tín trong Đức Chúa Jê-sus Christ: nguyên xin ân điển và sự bình an được ban cho anh em từ nơi Đức Chúa Trời, Cha chúng ta, và từ nơi Đức Chúa Jê-sus Christ! Ngợi khen Đức Chúa Trời, Cha Đức Chúa Jê-sus Christ chúng ta, Ngài đã xuống phước cho chúng ta trong Đấng Christ đủ mọi thứ phước thuộc linh ở các nơi trên trời, trước khi sáng thế, Ngài đã chọn chúng ta trong Đấng Christ, dựng nên nên thánh không chỗ trách được trước mặt Đức Chúa Trời, bởi sự thương yêu của Ngài đã định trước cho chúng ta được trở nên con nuôi của Ngài bởi Đức Chúa Jê-sus Christ, theo ý tốt của Ngài, để khen ngợi sự vinh hiển của ân điển Ngài đã ban cho chúng ta cách nhưng không trong Con yêu dấu của Ngài! Ấy là trong Đấng Christ, chúng ta được cứu chuộc bởi huyết Ngài, được tha tội, theo sự dư dật của ân điển Ngài, mà Ngài đã rải ra đầy dẫy trên chúng ta cùng với mọi thứ khôn ngoan thông sáng, khiến chúng ta biết sự mầu nhiệm của ý muốn Ngài, theo ý định mà Ngài đã tự lập thành trước trong lòng nhân từ Ngài để làm sự định trước đó trong khi kỳ mãn, hội hiệp muôn vật lại trong Đấng Christ, cả vật ở trên trời và vật ở dưới đất. Ấy cũng là trong Ngài mà chúng ta đã nên kẻ dự phần kế nghiệp, như đã định trước cho chúng ta được điều đó, theo mạng của Đấng làm**

mọi sự hiệp với ý quyết đoán, hầu cho sự vinh hiển của Ngài nhờ chúng ta là kẻ đã trồng cây trong Đấng Christ trước nhất mà được ngợi khen. Ấy lại cũng trong Ngài mà anh em sau khi đã nghe đạo chân thật, là đạo Tin Lành về sự cứu rỗi anh em, ấy là trong Ngài mà anh em đã tin và được ấn chứng bằng Đức Thánh Linh là Đấng Chúa đã hứa, Đấng ấy làm của cầm về cơ nghiệp chúng ta, cho đến kỳ chuộc lấy những kẻ mà Ngài đã được để khen ngợi sự vinh hiển Ngài. Vậy nên, sau khi tôi có nghe đức tin anh em hướng về Đức Chúa Jêsus và tình yêu thương đối với các thánh đồ, thì tôi vì anh em cảm tạ không thôi, thường nhắc đến anh em trong khi cầu nguyện. Tôi cầu Đức Chúa Trời của Đức Chúa Jêsus Christ chúng ta, là Cha vinh hiển, ban thần trí của sự khôn sáng và của sự tỏ ra cho anh em, để nhận biết Ngài, lại soi sáng con mắt của lòng anh em, hầu cho biết điều trồng cây về sự kêu gọi của Ngài là thể nào, sự giàu có của cơ nghiệp vinh hiển Ngài cho các thánh đồ là làm sao, và biết quyền vô hạn của Ngài, đối với chúng ta có lòng tin, là lớn dường nào, y theo phép tối thượng của năng lực mình, mà Ngài đã tỏ ra trong Đấng Christ, khi khiến Đấng Christ từ kẻ chết sống lại và làm cho ngôi bên hữu mình tại các nơi trên trời, cao hơn hết mọi quyền, mọi phép, mọi thế lực, mọi quân chủ cùng mọi danh vang ra, không những trong đời này, mà cũng trong đời hầu đến nữa. Ngài đã bắt muôn vật phục dưới chân Đấng Christ, và ban cho Đấng Christ làm đầu Hội thánh, Hội thánh là thân thể của Đấng Christ, tức là sự đầy đủ của Đấng gồm tóm mọi sự trong mọi loài.

Điều mà Gia-cốp đã than thở rằng, La-ban đã **mười lần thay đổi công giá** mình đó cũng chính là điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời tỏ ra những sự hay chết và bất toàn của những người tin Chúa, là những người chịu sự dạy dỗ của những người không bởi Đức Thánh-Linh chỉ định, mà tự nhảy vào chức vụ của Môi-se, khiến cho những người muốn nhận được sự cứu chuộc cho sự sống của linh hồn mình, không nhận biết con đường mình phải, như con đường mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người qua Môi-se, vì thế cho nên họ không thể đến được với Đức Chúa Jêsus Christ, là Đấng cứu chuộc loài người và họ càng không thể đạt tới được các tiêu chuẩn của một dòng dõi thánh cho Đức Giê-Hô-Va.

Đức Chúa Jêsus Christ đã từng phán về điều này với các môn đồ của Ngài, rằng:

Giăng 5:19-30: **Vậy, Đức Chúa Jêsus cất tiếng phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, Con chẳng tự mình làm việc gì được; chỉ làm điều chi mà Con thấy Cha làm; vì mọi điều Cha làm, Con cũng làm y như vậy. Cha yêu Con và tỏ cho mọi điều Cha làm; Cha sẽ tỏ cho Con công việc lớn lao hơn những việc này nữa, để các ngươi lấy làm lạ lùng. Vả, Cha khiến những kẻ chết sống lại và ban sự sống cho họ thể nào, thì Con cũng ban sự sống cho kẻ Con muốn thể ấy. Cha cũng chẳng xét đoán ai hết, nhưng đã giao trọn quyền phán xét cho Con, đặng ai nấy đều tôn kính Con, cũng như tôn kính Cha vậy. Ai không tôn kính Con, ấy là không tôn kính Cha, là Đấng đã sai Con đến. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, ai nghe Lời Ta mà tin Đấng đã sai Ta, thì được sự sống đời đời, và không đến sự phán xét, song vượt khỏi sự chết mà đến sự sống. Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các ngươi, giờ đến, và đã đến rồi, khi những kẻ chết sẽ nghe tiếng của Con Đức Chúa Trời, và những kẻ nghe sẽ được sống. Vì như Cha có sự sống trong mình, thì Cha cũng đã ban cho Con có sự sống trong mình vậy. Cha đã ban quyền thi hành sự phán xét cho Con, vì là Con người. Chớ lấy điều đó làm lạ; vì giờ đến, khi mọi người ở trong mộ mà nghe tiếng Ngài và ra khỏi: ai đã làm lành thì sống lại để được sống, ai đã làm dữ thì sống lại để bị xét đoán. Ta không thể tự mình làm nổi việc gì; Ta xét đoán theo điều Ta nghe, và sự xét đoán Ta là công bình, vì Ta chẳng tìm ý muốn của Ta, nhưng tìm ý muốn của Đấng đã sai Ta.**

Ma-thi-ơ 11:25-27: **Lúc đó, Đức Chúa Jêsus nói rằng: Hỡi Cha! là Chúa của trời đất, Tôi khen ngợi Cha, vì Cha đã giấu những điều này với kẻ khôn ngoan, người sáng dạ, mà tỏ ra cho những con trẻ hay. Thưa Cha, phải, thật như vậy, vì Cha đã thấy điều đó là tốt lành. Mọi việc Cha Ta đã giao cho Ta; ngoài Cha không có ai biết Con; ngoài Con và người nào mà Con muốn tỏ ra cùng, thì cũng không ai biết Cha.**

Việc hết thấy mọi người tin Chúa cũng như những người giữ chức vụ hầu việc Chúa phải làm, đó là noi theo Ngài và làm theo Ngài, đừng in trí bất kỳ điều gì, vì Đức Chúa Trời là Đấng toàn năng, còn khả năng của loài người chúng ta là rất hạn chế và bất toàn.

Sáng thế ký 31:8-9: **Khi người dạy rằng: Các con chiên có đốm dùng làm công giá người, quả các con chiên đều sanh con ra có đốm. Còn nếu dạy rằng: Các con chiên có sọc dùng làm công giá người, quả**

các con chiên đều sanh ra có sọc. Thế thì, Đức Chúa Trời đã bắt sọc vật của cha hai người cho ta đó!

Bản King James version chép: ⁸If^{H518} he said^{H559} thus^{H3541}, The speckled^{H5348} shall be thy wages^{H7939}; then all^{H3605} the cattle^{H6629} bare^{H3205} speckled^{H5348}: and if^{H518} he said^{H559} thus^{H3541}, The ringstreaked^{H6124} shall be thy hire^{H7939}; then bare^{H3205} all^{H3605} the cattle^{H6629} ringstreaked^{H6124}. ⁹Thus God^{H430} hath taken^{H5337} away the cattle^{H4735} of your father^{H1}, and given^{H5414} them to me.

Phần nhiều người tin Chúa đã cho rằng, khi người ta hầu việc Chúa cách sốt sắng, như trung tín nhóm lại thờ phượng Chúa, ca hát ngợi khen Danh Chúa, ấy là họ đã dâng của lễ tốt nhất dâng lên cho Đức Chúa Trời!

Nhưng Lời Chúa đã không dạy chúng ta như vậy, nhưng Lời Chúa có chép rằng: “**Làm theo sự công bình và ngay thẳng Được đẹp lòng Đức Giê-hô-va hơn của tế lễ.**” (Châm ngôn 21:3)

Thi-Thiên 50:23: Kê nào dâng sự cảm tạ làm của lễ, tôn vinh Ta; Còn người nào đi theo đường ngay thẳng, Ta sẽ cho thấy sự cứu rỗi của Đức Chúa Trời.

Thi-Thiên 145:15-17: Con mắt muôn vật đều ngửa trông Chúa, Chúa ban cho chúng đồ ăn tùy theo thì. Chúa xòe tay ra, làm cho thỏa nguyện mọi loài sống. Đức Giê-hô-va là công bình trong mọi đường Ngài, hay làm ơn trong mọi công việc Ngài.

Điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn loài người chúng ta làm, đó là nghe theo tiếng phán của Ngài và làm theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, để nhờ quyền phép của Lời Ngài mà linh hồn người ta được sự sống lại và được sự sống đời đời. Chính sự vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Đức Chúa Trời mới là của lễ đẹp lòng Đức Chúa Trời.

Khi Lời Chúa chép rằng: **Các con chiên có đốm dùng làm công giá người... và các con chiên có sọc dùng làm công giá người**, đó là điều Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời muốn loài người chúng ta phải đạt được tiêu chuẩn đó, vì loài người chúng ta được ví là chiên của đồng cỏ Chúa, mà tiêu chuẩn con chiên được dâng làm của lễ đẹp lòng Đức Chúa Trời là phải không vết, không tỳ, không chỗ trách được, đó là theo văn tự, là bóng về sự nên thánh về người bề trong của người tin Chúa phải đạt theo tiêu chuẩn của dòng dõi thánh.

Người tin Chúa phải nhận biết rằng, hết thấy loài người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển, tức là thiếu mất sự sáng thật của Đức Chúa Trời, điều đó có nghĩa là ngọn đèn của Đức Giê-Hô-Va nơi loài người đã vì cố tội lỗi mà không được thấp sáng, khiến tâm linh không thể quản trị được xác thịt mình, để sống theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời.

Theo sự công bình của Luật pháp của Đức Chúa Trời, thì hết thấy loài người không chỉ mang lấy những tội lỗi do chính xác thịt mình đã phạm, mà còn là nạn nhân của tội lỗi đến từ tổ phụ mình, theo Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời (được chép trong Sáng thế ký 3:17 và sách Xuất Ê-díp-tô Ký 20:4-6) vì chính những tội lỗi đã đến từ tổ phụ của người ta đã cho phép ma quỷ hợp pháp cầm buộc và áp đặt sự rửa sả của luật pháp trên thân thể xác thịt của người ta, khiến cho tâm linh của người ta không thể làm được điều mà Luật pháp công bình của Đức Chúa Trời muốn người ấy phải vâng phục và làm theo.

Để cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết, Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban Luật pháp thánh khiết và công bình của Ngài cho loài người, ấy là để loài người sẽ nhờ sự vâng giữ và tuân theo các mạng lệnh cùng các điều răn của Ngài, mà được sự tha tội.

Tự loài người xác thịt không thể làm sạch tội lỗi của mình, vì xác thịt của người ta là không thể phục được Luật pháp của Đức Chúa Trời, vì không có sức để làm theo những yêu cầu của Luật pháp, vì thế cho nên Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã sai Con một của Ngài, là Đức Chúa Jêsus Christ, đến thế gian này để làm công việc của **kẻ truyền giải** (Gióp 33:23), hầu cho loài người sẽ nhờ sự vâng theo mọi lời chỉ dạy của Đức Chúa Jêsus Christ, thì loài người (tâm linh) sẽ được sự sống lại như Đức Chúa Jêsus Christ đã sống lại và sẽ được sự sống đời đời như Đức Chúa Jêsus Christ, nếu người ta tiếp tục noi theo những sự dạy dỗ của Ngài.

Trong thuộc thể, khi một người bị nhiễm độc bởi sự ăn uống, hay là bởi sự tiếp xúc với các chất độc hại, mà chất độc đó có thể khiến người ấy phải chết, không phải ngay lập tức, nhưng là sự chết dần, chết mòn trong sự khốn khổ từ trong thân thể xác thịt của mình. Để cứu mạng sống mình, người ấy phải tìm được đúng thầy thuốc, là người biết rõ nguồn gốc của chất độc cùng biết loại thuốc đặc trị bệnh đó, cùng biết phương thức

sử dụng loại thuốc đặc trị để loại bỏ chất độc đó ra khỏi thân thể của người ấy. Để cứu mạng sống mình, người bệnh phải tuân theo phác đồ điều trị của thầy thuốc đó, nghĩa là người bệnh đó phải uống thuốc đúng liều, đúng giờ và người ấy phải kiêng những loại thực phẩm cũng như những đồ uống không tốt cho sức khoẻ của người ấy. Khi thuốc đã được uống theo đúng phác đồ điều trị, chất độc sẽ bắt đầu được bài tiết ra khỏi thân thể xác thịt của người qua nước tiểu, qua phân, qua hơi thở, qua mồ hôi và người ta có thể thấy được những sự đó qua mùi vị, qua màu sắc của nước tiểu, của phân, cho đến khi các màu đó hoàn toàn biến mất khỏi thân thể của người ấy, là dấu hiệu của sự chữa lành, là sự phục hồi sức khoẻ của người ấy.

Cũng một lẽ ấy, khi một người tin Chúa nhờ quyền phép của Lẽ thật và của Đức Thánh-Linh mà người ấy biết mình phải yêu mến Luật pháp của Đức Chúa Trời, nghĩa là người ấy phải ăn bánh hằng sống của Đức Chúa Trời và người ấy phải uống huyết nho, là bóng về Lẽ thật, là nước hằng sống của Đức Chúa Trời, như Đức Chúa Jêsus Christ đã phán về chính Ngài, là Lời của Đức Chúa Trời, mà người nào tiếp nhận Ngài, vâng giữ và làm theo Lời Đức Chúa Trời mà được sự sống lại và được sự sống đời đời vậy.

Giăng 6:53-58: Đức Chúa Jêsus bèn phán cùng họ rằng: Quả thật, quả thật, Ta nói cùng các người, nếu các người không ăn thịt của Con người, cùng không uống huyết Ngài, thì chẳng có sự sống trong các người đâu. Ai ăn thịt và uống huyết Ta thì được sự sống đời đời; nơi ngày sau rốt, Ta sẽ khiến người đó sống lại. Vì thịt Ta thật là đồ ăn, huyết Ta thật là đồ uống. Người nào ăn thịt Ta và uống huyết Ta, thì ở trong Ta, và Ta ở trong người. Như Cha, là Đấng hằng sống, đã sai Ta đến, và Ta sống bởi Cha; cũng một thể ấy, người nào ăn Ta, sẽ sống bởi Ta vậy. Đây là bánh từ trên trời xuống. Bánh đó chẳng phải như ma-na mà tổ phụ các người đã ăn, rồi cũng chết; kẻ nào ăn bánh này sẽ sống đời đời.

Đức Chúa Jêsus đã phán bằng tiếng Hê-bơ-rơ và chữ ăn - eat^{H398} trong tiếng Hê-bơ-rơ đó là chữ אָכַל - 'akal, số 398, có nghĩa là: *ăn, ăn ngấu nghiến, nuốt, thiêu đốt, tiêu thụ, sử dụng, đọc ngấu nghiến, nhìn chòng chọc như nuốt lấy;*

Quyền phép của Luật pháp mà Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời đã ban cho loài người (qua Môi-se) đó là chỉ cho người ta biết tội lỗi và cũng chỉ cho người ta biết làm thế nào để tội lỗi đó được bôi xóa, vì Luật pháp đó là con đường dẫn người ta đến với Đức Chúa Jêsus Christ - Đấng cứu chuộc loài người ra khỏi quyền lực của sự tội và sự chết.

Khi tâm linh của người tin Chúa (mà Gia-cốp là người hình bóng) nhờ vâng giữ và làm theo luật pháp của Đức Chúa Trời mà nhận biết mình phải đến với Đức Thánh-Linh thông qua sự cầu nguyện trực tiếp với Ngài và làm theo mọi sự mà người ấy sẽ nhận được sự dắt dẫn của Đức Thánh-Linh, như Gia-cốp đã nghe lời khuyên dạy của mẹ mình, là Rê-be-ca, (là người hình bóng về Hội-Thánh của Đức Chúa Jêsus Christ) mà đến với La-ban (là người hình bóng về Đức Thánh-Linh) và Gia-cốp đã nhận biết trách nhiệm của mình là phải trả giá cho xứng đáng được quyền sở hữu Lê-a (hình bóng về Luật pháp của Thánh-Linh sự sống) và sở hữu Ra-chê-nê (là bóng về Luật pháp văn tự). Thời gian là một sự thử thách và người tin Chúa phải trả giá xứng đáng bằng đức tin và sự trông cậy, như Gia-cốp đã nói rằng: **“Chính hai người cũng biết rằng ta đã giúp cha hai người hết sức, - ^{H3045}And ye know ^{H3605}that with all ^{H3581}my power ^{H5647}I have served ^{H1}your father^{H1}. Các người biết rằng ta đã lấy hết sức mình để hầu việc cha của các người.”** (Sáng thế ký 31:6).

Quyền phép của Luật pháp sẽ khiến cho người tin Chúa biết ăn năn xưng ra những tội lỗi mà người ấy đã vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời và cũng nhờ quyền phép của Lẽ thật mà người ấy xưng ra những tội lỗi mà tổ phụ của người ấy đã vi phạm Luật pháp của Đức Chúa Trời, và cầu xin Giê-Hô-Va Đức Chúa Trời cất khỏi cuộc đời mình những sự rửa sả đã đến trên cuộc đời mình, bởi những tội lỗi của tổ phụ người ấy đổ trên cuộc đời của người ấy. Các tội lỗi được xưng ra trong sự ăn năn đó chính là **những đóm, những rần, những sọc, những vết xạm như bị nắng cháy** trên lông của những con chiên mà Gia-cốp đã chặn đó là bóng. Khi tội lỗi đã được xưng ra trong sự ăn năn của người tin Chúa, Đức Chúa Trời là quan án công bình sẽ giải phóng người ấy khỏi cái bẫy của sự chết và Ngài sẽ trả lại sự công bình cho người ấy như Lời Chúa đã chép:

Gióp 33:23-26: Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền-giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìm đặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn

đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người.

Hãy nhớ rằng, năm sách mà Môi-se đã cậy quyền phép của Đức Giê-hô-Va để chép xuống mà dạy lại cho tuyển dân của Đức Chúa Trời, không phải chỉ là cho dân Y-sơ-ra-ên trong xác thịt, nhưng là cho hết thảy những người nào, trong muôn dân ở trên đất này, muốn được làm con kế tự Đức Chúa Trời và được làm kẻ được đồng kế tự với Đấng Christ. Năm sách của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời ban cho Môi-se đó chính là nền tảng của Tin-Lành quyền phép của Đức Chúa Trời được ban cho loài người chúng ta.

Rô-ma 3:19-31: **Vả, chúng ta biết rằng những điều mà luật pháp nói, là nói cho mọi kẻ ở dưới luật pháp, hầu cho miệng nào cũng phải ngậm lại, cả thiên hạ đều nhận tội trước mặt Đức Chúa Trời; vì chẳng có một người nào bởi việc làm theo luật pháp mà sẽ được xưng công bình trước mặt Ngài, vì luật pháp cho người ta biết tội lỗi. Nhưng hiện bây giờ, sự công bình của Đức Chúa Trời, mà luật pháp và các đấng tiên tri đều làm chứng cho, đã bày tỏ ra ngoài luật pháp: tức là sự công bình của Đức Chúa Trời, bởi sự tin đến Đức Chúa Jê-sus Christ, cho mọi người nào tin, chẳng có phân biệt chi hết, vì mọi người đều đã phạm tội, thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, và họ nhờ ân điển Ngài mà được xưng công bình nhưng không, bởi sự chuộc tội đã làm trọn trong Đức Chúa Jê-sus Christ, là Đấng Đức Chúa Trời đã lập làm của lễ chuộc tội, bởi đức tin trong huyết Đấng ấy. Ngài đã bày tỏ sự công bình mình như vậy, vì đã bỏ qua các tội phạm trước kia, trong buổi Ngài nhin nhục; tức là Ngài đã tỏ sự công bình Ngài trong thời hiện tại, tỏ ra mình là công bình và xưng công bình kẻ nào tin đến Đức Chúa Jê-sus. Vậy thì sự khoe mình ở đâu? Đã bị trừ bỏ rồi. Bởi luật pháp nào? Luật pháp của việc làm chăng? Không phải, nhưng bởi luật pháp của đức tin; vì chúng ta kể rằng người ta được xưng công bình bởi đức tin, chớ không bởi việc làm theo luật pháp. Hay là, Đức Chúa Trời chỉ là Đức Chúa Trời của dân Giu-đa sao? Há chẳng phải cũng là Đức Chúa Trời của dân ngoại ư? Phải, Ngài cũng là của dân ngoại nữa; Vì chỉ có một Đức Chúa Trời, là Đấng làm cho kẻ chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin, cũng làm cho kẻ không chịu cắt bì được xưng công bình bởi đức tin nữa. Vậy, chúng ta nhân đức tin mà bỏ luật pháp hay sao? Chẳng hề như vậy! Trái lại, chúng ta làm vững bền luật pháp.**

Sáng thế ký 31:9: **Thế thì, Đức Chúa Trời đã bắt súc vật của cha hai người cho ta đó! ⁹Thus God^{H430} hath taken^{H5337} away the cattle^{H4735} of your father^{H1}, and given^{H5414} them to me. *Như vậy Đức Chúa Trời đã bắt bầy súc vật của cha các người mà ban cho ta vậy.***

Chữ bắt - taken^{H5337} chép trong câu 9 trên, đó là chữ נָטַל - nâtsal, số 5337 của tiếng Hê-bơ-rơ, có nghĩa là: *nắm lấy, bắt lấy, chuyển giao cho, bảo quản, bảo tồn, duy trì, giữ gìn, dành riêng cho, đền bù cho, phục hồi lại, giành lại được;*

Trong thực tế, vì tội lỗi của A-đam mà loài người hết thảy bị thiếu mất sự vinh hiển của Đức Chúa Trời, trong nhưng trong quyền phép sự cứu chuộc của Đức Chúa Jê-sus Christ mà hết hảy những người thật lòng tin vào danh của Đức Chúa Jê-sus Christ, mà làm theo hết thảy các mạng lệnh cùng các điều răn của Giê-hô-Va Đức Chúa Trời, sẽ được phục hồi lại những sự mà họ đã bị thiếu mất đó, như Lời Chúa đã chép:

Gióp 33:23-26: **Nếu trong một ngàn thiên sứ, có một thiên sứ làm kẻ truyền-giải cho người, để chỉ dạy người biết điều ngay thẳng cho người, ắt Đức Chúa Trời làm ơn cho người và phán rằng: “Hãy giải cứu nó khỏi bị sa xuống cái hầm; Ta đã tìmặng giá cứu chuộc rồi”. Người sẽ được thẳng da mát thịt như buổi thơ ấu; Người trở lại ngày đang thì. Người cầu nguyện cùng Đức Chúa Trời, Đức Chúa Trời bèn đoái thương người, khiến người vui mừng xem thấy mặt Ngài, và Ngài trả lại sự công bình cho người.**